

Số: 87/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **77/2025/TLST-HNGĐ** ngày **08 tháng 09 năm 2025** giữa:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị V, sinh ngày 10/02/1991; địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Tuyên Quang; số điện thoại: 0355317773; CCCD số 002191004685 do Cục C về TTXH Bộ C1 cấp ngày 25/06/2021

Bị đơn: Anh Đặng Thanh H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Tuyên Quang; số điện thoại: 0375724758; CCCD số 008086007151 do Cục C về TTXH Bộ C1 cấp ngày 28/09/2021

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 07 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14 tháng 09 năm 2025**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14 tháng 09 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Lù Thị V và bị đơn anh Đặng Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lù Thị V và anh Đặng Thanh H thuận tình ly hôn;

- Về việc nuôi con: Chị Lù Thị V và anh Đặng Thanh H thống nhất thoả thuận giao cho anh Đặng Thanh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con chung là Đặng Kim T, sinh ngày 06/09/2015 và Đặng Bảo H1, sinh ngày 08/12/2012 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Lù Thị V đóng

góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho cháu Đặng Kim T, sinh ngày 06/09/2015 với mức 2.000.000,đồng/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Lù Thị V không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn chị V và anh H có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Chị Lù Thị V và anh Đặng Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lù Thị V tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000, đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000, đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Lù Thị V đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000479 ngày 08/09/2025. Chị Lù Thị V đã nộp đủ tiền án phí

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (Đề thi hành);
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Thanh Thủy, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang(Đề thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt